

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị
về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030**

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội ban hành Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp của Thành ủy Hà Nội để thực hiện hiệu quả, thiết thực các nội dung của Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân nhằm bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn Thành phố trong mọi tình huống.

- Phát huy mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế và sự hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức quốc tế để phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân và giữ vững an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc quán triệt, nghiên cứu và thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị là trách nhiệm chung của mỗi cán bộ, đảng viên, của các cấp, các ngành đặc biệt người đứng đầu cấp ủy.

- Các cấp ủy cơ sở, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa các nội dung của Chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Tuyên truyền, phổ biến đến đông đảo quần chúng nhân dân những nội dung của Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị, quyết tâm thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể của Chương trình.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

- Nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất sản xuất nông nghiệp, định hướng đến năm 2030 diện tích canh tác lúa còn khoảng 55.000 ha (tương đương 110.000 ha diện tích gieo trồng 2 vụ lúa), sản lượng lúa hàng năm đảm bảo ít nhất 660 nghìn tấn để làm nòng cốt bảo đảm an ninh lương thực của Thành phố; phối hợp với các tỉnh, thành phố trên cả nước cung cấp đầy đủ, đa dạng, an toàn các loại lương thực, thực phẩm với chất lượng ngày càng cao cho nhu cầu của người dân.

- Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân, bảo đảm thu nhập của người dân khu vực nông thôn đến năm 2030 cao gấp từ 2 lần trở lên so với năm 2020, bảo đảm khả năng tiếp cận và chi trả cho nhu cầu lương thực, thực phẩm thiết yếu.

- Bảo đảm nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học; nâng mức tiêu thụ lương thực; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi xuống dưới 10%, thể nhẹ cân xuống còn 6% và tỷ lệ thừa cân béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 3%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền về công tác bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, an ninh lương thực của Thành phố

Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền tổ chức quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân về vai trò, ý nghĩa quan trọng của công tác bảo đảm an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng cho các tầng lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân; xác định bảo đảm an ninh lương thực quốc gia là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng góp phần bảo đảm sự ổn định, phát triển bền vững của đất nước. Nội dung quán triệt, tuyên truyền tập trung vào các vấn đề chính sau:

- Pháp luật về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý và sử dụng đất nông nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030.

- Các chủ trương của Đảng, Nhà nước và Thành phố về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận và chi trả cho nhu cầu lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân...

- Tuyên truyền, phổ biến được triển khai bằng nhiều hình thức: tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến; biên soạn và phát hành ấn phẩm phục vụ cho các đợt sinh hoạt chính trị tại địa phương, tổ chức cơ sở Đảng; thường xuyên thực hiện các chuyên đề, chuyên mục để tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, hệ thống Đài phát thanh truyền hình tại các huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố; các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh tại các xã, phường, thị trấn...

2. Tiếp tục cơ cấu lại để phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân

2.1. Triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, hoàn thành tốt các mục tiêu:

- Phân đầu tăng trưởng sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 bình quân từ 3-3,5%/năm trở lên; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phân đầu đến năm 2030 tỉ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên 85% trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của Thành phố.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tập thể và cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở chế biến nông sản; khuyến khích các đơn vị chế biến đầu tư công nghệ chế biến mới. Tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: cây và con giống chất lượng cao, chế biến, bảo quản và phơi sấy. Phân đầu đến năm 2030, tốc độ tăng giá trị hàng nông sản qua chế biến đạt 7- 8%/năm; 100% cơ sở sơ chế, chế biến sâu các sản phẩm như: rau, củ, quả và các sản phẩm chế biến từ thịt, trứng, sữa được sử dụng máy móc trang thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến trong chế biến, bảo quản sản phẩm.

- Xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các địa phương đã đạt chuẩn nông thôn mới, nhất là các tiêu chí về y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường và thu nhập. Phân đầu đến năm 2025, Thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 100% các huyện, các xã đạt chuẩn nông thôn mới; 50% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; thu nhập của nông dân khu vực nông thôn Thủ đô đạt 120 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên khu vực nông thôn đạt trên 95%; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên khu vực nông thôn đạt trên 95%; cơ bản không còn hộ nghèo và hộ tái nghèo theo tiêu chuẩn của Thành phố.

2.2. Đẩy mạnh phát triển, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp gắn với thị trường

- Cơ cấu lại trồng trọt theo hướng sản xuất tập trung, quy mô lớn, trên cơ sở phát huy lợi thế vùng; gắn với bảo quản, chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, đáp ứng thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp, trang trại và hộ chăn nuôi chuyên nghiệp; ứng dụng công nghệ cao, quy trình sản xuất tiên tiến, an toàn sinh học và thân thiện môi trường.

- Đa dạng hóa đối tượng, phương thức nuôi trồng thủy sản theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp, chú trọng các đối tượng nuôi chủ lực, gắn với cấp mã vùng, truy xuất nguồn gốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao, góp phần đa dạng sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị trên cùng đơn vị diện tích.

2.3. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản.

- Tập trung nghiên cứu, phát triển mở rộng ứng dụng sản xuất các kỹ thuật, công nghệ về giống, canh tác đáp ứng được các nội dung cơ cấu lại trong sản xuất theo từng lĩnh vực.

- Đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa đồng bộ từ sản xuất đến thu hoạch, bảo quản, chế biến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông sản dược liệu.

- Tăng cường các giải pháp cải tạo chất lượng đất nông nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đất nông nghiệp: sử dụng các chế phẩm sinh học, vi sinh để xử lý rơm rạ trên đồng ruộng, tăng sử dụng các loại phân bón hữu cơ vi sinh, giảm dần phân bón vô cơ, hóa chất bảo vệ thực vật, áp dụng các công thức luân canh cây trồng và bố trí thời vụ cây trồng một cách hợp lý.

2.4. Đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp

- Sắp xếp, đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất; nâng cao năng lực và vai trò của các tổ chức của nông dân trong sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm. Với vùng chuyên canh, ưu tiên tổ chức lại sản xuất gắn với phát triển các sản phẩm chủ lực (lúa gạo, chăn nuôi, thủy sản...). Với các vùng không chuyên canh, tăng quy mô, tích tụ, tập trung ruộng đất, hỗ trợ về giống, kỹ thuật.

- Hỗ trợ nông dân và các hợp tác xã đẩy mạnh hợp tác, liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò là “trụ cột”, nòng cốt, dẫn dắt nhằm góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia và tăng thu nhập cho các thành viên.

- Tăng cường sự tham gia của các hội, hiệp hội ngành hàng trong các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là trong phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm.

- Đẩy mạnh liên kết vùng, liên kết giữa các địa phương trong sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm nhằm khai thác lợi thế, tiềm năng của mỗi vùng, địa phương hướng tới phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn theo chuỗi giá trị, tăng cường năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

3. Nghiên cứu đổi mới cơ chế chính sách bảo đảm an ninh lương thực

- Chủ động rà soát, tham mưu với các cấp có thẩm quyền để sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, tài chính, bảo hiểm, tín dụng, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa đảm bảo đúng quy định.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách về phát triển sản xuất lúa gạo và thực hiện an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng.

4. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, bảo đảm dinh dưỡng

4.1. Đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực dự báo thị trường, nhất là những dự báo trung và dài hạn về số lượng, chất lượng, chủng loại nông sản hàng hóa mà thị trường Hà Nội, thị trường trong và ngoài nước cần. Trên cơ

sở thông tin thị trường, xây dựng đề án, kế hoạch đầu tư sản xuất, lựa chọn hình thức và thời điểm tham gia thị trường hiệu quả.

- Tập trung vào công nghệ chế biến sâu, chế biến tinh để cung cấp cho người dân Thủ đô và liên vùng Thủ đô những sản phẩm sạch, chất lượng cao.

- Xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, tiến tới cấp chứng chỉ về chất lượng sản phẩm; kết hợp với tổ chức giới thiệu rộng rãi các sản phẩm để người tiêu dùng biết rõ về xuất xứ nguồn gốc. Phát triển việc hỗ trợ ứng dụng phần mềm hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc bảo đảm an toàn thực phẩm tập trung tại các cơ sở sản xuất, Hợp tác xã, trang trại, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, cơ sở sơ chế, chế biến quy mô lớn, các chuỗi sản xuất, cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, chợ đầu mối.

- Tăng cường xúc tiến thương mại để nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nông sản trên thị trường; tổ chức các hội chợ, triển lãm, chương trình xúc tiến đầu tư, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân tiêu thụ nông sản trong và ngoài nước.

4.2. Đẩy mạnh kết nối và hình thành các kênh logistics, các chuỗi sản xuất, phân phối nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn Thành phố, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống, nhất là các hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa. Bảo đảm cung cấp đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học, nhất là đối với thanh thiếu niên, nhi đồng để nâng cao tầm vóc, thể lực, trí lực người dân.

Thực hiện tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, thương mại điện tử nông sản an toàn; kết nối chủ hàng, nguồn hàng hóa nông sản thực phẩm đến giao dịch, trung chuyển qua trung tâm logistics, tổng kho hàng hóa tại địa bàn Hà Nội.

4.3. Phát triển hệ thống thông tin an ninh lương thực, thực phẩm; dự báo sản xuất, tiêu thụ lương thực, thực phẩm, kết nối với các địa phương trong cả nước và hệ thống quốc gia, quốc tế.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trình độ nghiên cứu; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ

5.1. Đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, công nhân nông nghiệp đủ năng lực tiếp thu, vận hành, chuyển giao công nghệ mới.

- Tập trung đào tạo, huấn luyện, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ lao động trực tiếp sản xuất; lấy người sản xuất, chủ trang trại, người nông dân là nòng cốt trong đào tạo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật. Song song với đào tạo nâng cao trình độ kỹ thuật thì cần nâng cao nhận thức của người lao động về ý thức, tác phong, kỷ luật và sự phối hợp tập thể trong công việc.

- Nâng cao kỹ năng trình độ để phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật có đủ năng lực làm chủ công nghệ tiên tiến, áp dụng hiệu quả vào sản xuất thực tế; gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã.

5.2. Thực hiện đào tạo, huấn luyện, tập huấn để nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ ngành nông nghiệp của Thành phố nhằm nâng cao năng lực cán bộ trong đề xuất và triển khai có hiệu quả các Chương trình, đề án, cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp của Thủ đô theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh đảm bảo hiệu quả, bền vững.

5.3. Thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ các thành phần kinh tế, nhất là các trung tâm nghiên cứu và doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực

- Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp từng vụ, hàng năm sát với thực tế tại từng địa phương; hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nông nghiệp, nhất là hình thành các vùng sản xuất tập trung sản xuất các cây trồng, vật nuôi chủ lực của Thành phố, các vùng sản xuất lương thực, thực phẩm an toàn, sản xuất theo hướng hữu cơ.

- Tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm, làm tốt quản lý an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu dùng.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

- Quản lý chặt chẽ sử dụng đất lúa, tăng cường công tác hướng dẫn để thực hiện tốt các quy định về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa. Đề xuất các giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng bỏ hoang đất nông nghiệp. Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và ứng dụng công nghệ cao để quản lý, sử dụng đất trồng lúa hiệu quả, bền vững.

- Rà soát, tập trung đầu tư có hiệu quả, nâng cấp hệ thống thủy lợi để đảm bảo an ninh nguồn nước; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; áp dụng các biện pháp thâm canh bền vững; bảo tồn và sử dụng bền vững các nguồn gen cây trồng, vật nuôi, thủy sản.

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động phát sinh chất thải, nước thải, khí thải và các chất gây ô nhiễm môi trường khác; sử dụng hợp lý phân bón hóa học, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật nhằm bảo vệ môi trường đất và nước ngầm.

8. Thực hiện thu hút các nguồn lực và hợp tác quốc tế lĩnh vực an ninh lương thực

- Tăng cường hợp tác quốc tế đặc biệt đối với các lĩnh vực mang tính khu vực và toàn cầu ảnh hưởng đến an ninh lương thực quốc gia như sử dụng nguồn nước, biến đổi khí hậu, kiểm dịch và vệ sinh động thực vật...; hợp tác về đào tạo nhân lực và phát triển khoa học công nghệ, thúc đẩy thương mại.

- Xây dựng quan hệ đối tác lâu dài, thu hút các doanh nghiệp để đầu tư, phát triển sản xuất các loại nông sản là đặc sản của Hà Nội; các loại nông sản mà Hà

Nội có lợi thế để xuất khẩu, nhất là xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Châu Âu, Nhật, Mỹ, Úc...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm của Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện:

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo việc phổ biến, nghiên cứu quán triệt Chương trình hành động tới các cấp ủy Đảng; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án, chuyên đề triển khai thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các cấp ủy Đảng trực thuộc; tổ chức việc sơ kết thực hiện Chương trình hàng năm để rút kinh nghiệm kết quả thực hiện và tổng kết thực hiện Chương trình vào năm 2030.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Thành phố

- Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Chương trình vào các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công hàng năm.

- Chỉ đạo tăng cường giám sát quá trình triển khai và thực hiện Chương trình hành động.

3. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố

- Chỉ đạo UBND Thành phố căn cứ Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị; Nghị quyết của Chính phủ và tình hình thực tế tại Hà Nội xây dựng Kế hoạch đảm bảo an ninh lương thực thành phố Hà Nội đến năm 2030 với nội dung, lộ trình cụ thể, phân công trách nhiệm đến từng địa phương, sở, ban, ngành; chủ động bố trí, đề xuất nguồn lực thực hiện theo quy định để đảm bảo triển khai Chương trình đạt hiệu quả, tiến độ.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện và kế hoạch thực hiện cụ thể của năm sau.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Tập trung nội dung đẩy mạnh công tác vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh lương thực và giám sát việc thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện hằng năm.

5. Các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành, đoàn thể Thành phố; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành, đoàn thể Thành phố.

- Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền, báo chí của địa phương tăng cường tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương, chính sách liên quan đến bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn sơ kết, tổng kết, đánh giá, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình của các cấp, các ngành, đoàn thể Thành phố; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy và các sở, ban, ngành Thành phố

Tổ chức quán triệt Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm và hiệu quả các nội dung về an ninh lương thực tại địa phương, đơn vị mình; thường xuyên tiến hành kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW (để báo cáo),
- Các ban Đảng và VP TW (để báo cáo),
- Bộ Nông nghiệp và PTNT,
- Thường trực Thành ủy,
- Đảng đoàn HĐND TP,
- BCS Đảng UBND TP,
- MTTQ và các tổ chức CTXH TP,
- Các Ban Đảng và VPTU,
- Các cấp ủy trực thuộc TU,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các sở, ban, ngành TP,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thị Tuyền